

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 116/2022/HS-PT

Ngày: 21- 11- 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu và bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo Phan Tiến H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Phan Tiến H**, sinh ngày 25 tháng 8 năm 2004 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Tiến C, sinh năm 1976 và bà: Mai Thị Y, sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Người giám hộ cho bị cáo Phan Tiến H: Bà Mai Thị Y, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Tiến H: Ông Hoàng Minh T - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Trong vụ án có các bị hại chị Nguyễn Thị M , chị Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Hữu Đ, chị Từ Thị Hồng T, chị Hoàng Thị Gi; những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Th, anh Dương Văn T, anh Nguyễn Bá H nhưng không có kháng cáo, án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/4/2022, Phan Tiến H đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị M rồi ẩn nấp ở khu vực kho bán hàng đợi thời cơ để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 30 ngày 10/4/2022, khi mọi người trong nhà chị M đã ngủ thì H vào nhà chị M bằng đường cửa phụ. Tại phòng khách ở tầng 1 H lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen nằm trên thùng giấy cạnh bể cá. Tiếp đến, H đi lên tầng 2, đi vào phòng ngủ cạnh cầu thang, trong phòng ngủ không có người thấy có 01 cái tủ quần áo, H lục tìm và lấy trộm 01 cái balo màu đỏ, đen. H bỏ điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro đã trộm được vào balo rồi đi vào nhà vệ sinh. Sau đó, H đi qua 1 phòng ngủ khác lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Iphone X, màu trắng và 01(một) máy tính xách tay HP màu đen ở trên bàn bỏ vào ba lô. Sau khi lấy trộm tài sản, H đeo ba lô và đi xuống tầng 1, đi đến khu vực kho của nhà chị M mở cửa kho đi ra phía sau nhà, trèo qua hàng rào rồi đi đến nhà Văn hoá thôn Đông Hải nằm ngủ. Khoảng 06 giờ 30 ngày 10/4/2022, H đi xe buýt đến thôn 4 Thanh Tân, xã Th để bán điện thoại cho anh Dương Văn T (chủ quán điện thoại di động) chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen với giá 700.000 đồng, chiếc điện thoại Iphone X màu trắng với giá 1.000.000 đồng. Anh Dương Văn T đã đưa cho Phan Tiến H 700.000 đồng tiền mặt và chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng Vietcombank của H số tiền 1.000.000 đồng. Khoảng 10 giờ ngày 10/4/2022, H đi đến quán bán đồ thể thao của anh Nguyễn Bá H ở thôn 2 Thanh Mỹ, xã Th để mua giày. Tại đây, H đã gửi cho anh H 01 (một) cái ba lô và 01 (một) cái máy tính xách tay và hẹn anh H ngày hôm sau đến lấy. Sau đó, H đi về nhà.

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L, định giá và kết luận: 01 (một) điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro, có giá trị 2.950.000 đồng; 01 cái balo màu đỏ, đen trị có giá trị 50.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone X, màu trắng có giá trị 13.090.000 đồng và 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu đen có giá trị 2.020.000 đồng.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 21/02/2022 đến ngày 09/4/2022, Phan Tiến Hưng còn thực hiện các vụ trộm cắp tài sản sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 06 giờ ngày 21/2/2022, Phan Tiến H đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị H ở thôn Đ, xã H lấy trộm 01 (một) điện thoại Iphone XR, màu trắng. Sau đó, H mang điện thoại đến quán điện thoại di động của anh Dương Văn T ở thôn 4 Thanh Tân, xã T bán được 1.500.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L, định giá và kết luận: Điện thoại Iphone XR, màu trắng có giá trị 11.500.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 14 giờ ngày 14/3/2022, Phan Tiến H đi bộ đến nhà anh Nguyễn Hữu Đ ở thôn Đ, xã H đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 (một) điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 8 Pro, màu xanh đang sạc pin ở trên giường. Sau đó, H mang điện thoại đến bán cho anh Dương Văn T ở thôn 4 Thanh Tân, xã Th với giá 1.600.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L, định giá và kết luận: điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 8 Pro, màu xanh có giá trị 2.940.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 06 giờ ngày 03/4/2022, Phan Tiến H đi bộ đến nhà chị Từ Thị Hồng Th ở thôn Th, xã H đi vào phòng làm việc ở tầng 1 lấy trộm 01 (một)

máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu vàng. Sau đó, H đưa máy tính xách tay đến bán cho anh Trần Văn Th ở thôn M, xã H với giá 1.300.000 đồng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L, định giá và kết luận: Máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu vàng có giá trị 6.650.000 đồng.

Vụ thứ 4: Sáng ngày 09/4/2022, H đi học tại trường THCS và THPT Dương Văn A ở Thôn 2 Th, xã Th. Trong lúc đang học tiết 2 môn Địa lí, H đã lấy trộm 01 điện thoại di động OPPO A16k, màu đen của chị Hoàng Thị G ở thôn M, xã H (là bạn học và ngồi cùng bàn với H) đang để ở dưới bàn. Sau đó, H đi đến quán điện thoại của anh Dương Văn T ở thôn 4 Th, xã Th bán cho anh T với giá 900.000đồng. Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện L, định giá và kết luận: điện thoại di động OPPO A16k, màu đen có giá trị 3.095.000 đồng.

Bị hại chị Nguyễn Thị H đã nhận lại số tiền 6.000.000đồng; chị Từ Thị Hồng Th đã nhận lại số tiền 5.000.000đồng; anh Nguyễn Hữu Đ đã nhận lại số tiền 2.000.000đồng. Những người bị hại chị Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Từ Thị Hồng Th, Nguyễn Hữu Đ đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Toà án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình đã quyết định. Tuyên bố bị cáo Phan Tiến H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tiến H 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, bị cáo Phan Tiến H làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Tiến H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình, về phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên rất hối hận, đã trúng tuyển và nhập học nghề tại trường Trung cấp Du lịch - Công nghệ số 9 tại tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện được học tập.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa: Chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại, những người bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo đang học nghề. Vì vậy, đề nghị căn

cứ thêm Điều 36BLHS để chuyển hình phạt cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, để bị cáo tiếp tục được học nghề.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Tiến H làm đảm bảo về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Tiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 21/02/2022 đến ngày 09/4/2022, lợi dụng sự sơ hở của các chủ sở hữu trong việc quản lý, trông coi tài sản, bị cáo Phan Tiến H đã lén lút thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản của các bị hại trên địa bàn xã H và Th. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 42.295.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Phan Tiến H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét trong thời gian ngắn bị cáo đã 5 lần thực hiện hành vi phạm tội, các lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khi phạm tội bị cáo người chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 05 tháng 21 ngày) là người chưa thành niên nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động với gia đình để bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại và đã thu hồi một số tài sản chiếm đoạt để trả lại cho bị hại; một số bị hại có đơn bãi nại và ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đã căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 và các Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 (ba) tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có ý kiến trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ thường xuyên đau ốm, không có việc làm ổn định, có giấy báo trúng tuyển và nhập học nghề tại trường Trung cấp Du lịch - Công nghệ số 9 tỉnh Quảng Bình, nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ có ý nghĩa để xem xét cho bị cáo được chuyển sang hình phạt khác như kháng cáo của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận

ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 35/2022/HSST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình, về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38 và các Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Tiến H. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 08/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Xử phạt bị cáo Phan Tiến H 03 (Ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Tiến H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/11/2022.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện L;
- Chi cục THA L;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Dương Viết Hải